

Số: 329/2017/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 350 /2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Thạch Văn Q, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm C, xã N, Thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Lê Thị Q1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm C, xã N, Thanh phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị Q1 số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thạch Văn Q và chị Lê Thị Q1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Thạch Văn Q và chị Lê Thị Q1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận chị Lê Thị Q1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Thạch Xuân T, sinh ngày 01/11/2015 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18) tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Q có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải Q1.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải Q1.

- Về án phí: Anh Thạch Văn Q tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước, (được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp), hoàn trả anh Q 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai thu số 0005197 ngày 01/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND xã Đồng Bẩm,TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Minh Hải

